


CHẾ PHẨM VI SINH VẬT CẢI TẠO ĐẤT CHUYÊN DÙNG CHO VÙNG TRỒNG LẠC

Các nhà khoa học thuộc Viện Thổ nhưỡng Nông hóa (Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam) đã nghiên cứu sản xuất thành công chế phẩm vi sinh vật cải tạo đất chuyên dùng cho vùng trồng lạc.

Sản phẩm là kết quả của dự án “Hoàn thiện quy trình sản xuất chế phẩm vi sinh vật sử dụng trong cải tạo đất cát biển”, có thành phần chính gồm: các vi sinh vật có khả năng cố định nitơ (*Bradyrhizobium japonicum*), phân giải phốt phát khó tan (*Bacillus megaterium*), hòa tan kali (*Paenibacillus castaneae*) và sinh chất giữ ẩm polysaccharit (*Lipomyces starkeyi*). Mật độ vi sinh vật hữu ích mỗi loại đạt $\geq 1,0 \times 10^8$ CFU/g. Chế phẩm có tác dụng nâng cao độ phì của đất, tăng khả năng giữ nước cho đất, cung cấp các chất dinh dưỡng cho cây trồng, giúp tăng năng suất cây trồng.



VIỆN THỔ NHƯỠNG NÔNG HOÁ
SOILS AND FERTILIZERS RESEARCH INSTITUTE

CHẾ PHẨM VI SINH VẬT CẢI TẠO ĐẤT

SẢN PHẨM CHUYÊN DÙNG CHO VÙNG TRỒNG LẠC

Sản phẩm sản xuất theo dự án cấp Nhà nước về CHSHNN
“Hoàn thiện quy trình sản xuất chế phẩm vi sinh vật sử dụng trong cải tạo đất cát biển”

TÊN VI SINH VẬT	MẬT ĐỘ SỐ
Vi sinh vật cố định nitơ (<i>Bradyrhizobium japonicum</i>)	$\geq 1,0 \times 10^8$ CFU/g
Vi sinh vật phân giải phốt phát khó tan (<i>Bacillus megaterium</i>)	$\geq 1,0 \times 10^8$ CFU/g
Vi sinh vật hòa tan kali (<i>Paenibacillus castaneae</i>)	$\geq 1,0 \times 10^8$ CFU/g
Vi sinh vật sinh chất giữ ẩm (<i>Lipomyces starkeyi</i>)	$\geq 1,0 \times 10^8$ CFU/g

TÁC DỤNG

- Cung cấp các chất dinh dưỡng, cải tạo độ phì của đất;
- Cung cấp các chất dinh dưỡng cho cây trồng;
- Tăng khả năng giữ ẩm đất;
- Tăng năng suất cây trồng.

LIỀU LƯỢNG

Chỉ dùng để bón lót. Trước khi phân vi sinh vật rải tại thao đất với 5 - 10 kg đất bừa bãi, rải các dinh dưỡng, sau đó phủ một lớp đất mỏng lên trên trước khi gieo hạt.

- Hầu hết phân vi sinh vật cải tạo đất vào 100 lít nước sạch, sau đó tưới vào hành lang trong khu gieo hạt.
- Lưu ý không sử dụng chế phẩm vi sinh vật rải tại thao đất với phân bón vì có thể ức chế hoạt động.

BẢO QUẢN

- Bảo quản nơi khô ráo, tránh tiếp xúc trực tiếp ánh sáng mặt trời và độ ẩm cao.
- Thời hạn sử dụng 6 tháng.

Khối lượng: 1 kg Ngày sản xuất:

Địa chỉ: Lê Văn Hiến - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
Điện thoại: +84 - 4 37522125 / +84 - 30431359; Fax: +84 - 4 - 38389924

Chi tiết xin liên hệ: **Nguyễn Thu Hà (Viện Thổ nhưỡng Nông hóa)**
Lê Văn Hiến, Bắc Từ Liêm, Hà Nội; Tel: 04.37522125/0904431595; Fax: 04.38389924

GIỐNG LỢN VCN-MS15

Các nhà khoa học thuộc Trung tâm Nghiên cứu lợn Thụy Phương (Viện Chăn nuôi) đã nghiên cứu chọn tạo thành công giống lợn VCN-MS15.



Giống lợn VCN-MS15 có khả năng sinh trưởng, phát dục tốt, năng suất sinh sản cao, số con sơ sinh sống trung bình ở thế hệ 3 đạt 13,7 con/ổ, tương ứng với số con cai sữa đạt 12,25 con/ổ. Đây là nguồn gen quý hiếm để sử dụng trong việc cải tạo, nâng cao năng suất đàn nái nền nuôi trong quy mô công nghiệp, các nông hộ và tại các vùng kinh tế khó khăn hiện nay ở Việt Nam. Giống lợn VCN-MS15 đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận đưa vào sản xuất đại trà từ tháng 8.2014.

Chi tiết xin liên hệ: **Trung tâm Nghiên cứu lợn Thụy Phương**

Thụy Phương, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Tel: 04.38389774; Fax: 04.38389966

THIẾT BỊ ĐẦM - LÀ PHẪNG MẶT ĐƯỜNG BÊ TÔNG XI MĂNG

Thông qua việc thực hiện một đề tài nghiên cứu cấp bộ, PGS.TS Nguyễn Bính và các cộng sự thuộc Trường Đại học Giao thông Vận tải đã nghiên cứu, thiết kế và chế tạo thành công thiết bị chuyên dùng để đầm - là phẳng mặt đường bê tông xi măng (VTr.B1).

Kết quả thử nghiệm tại hiện trường cho thấy, VTr.B1 làm việc ổn định, đúng theo các thông số thiết kế và cho sản phẩm là mặt đường bê tông xi măng đạt yêu cầu kỹ thuật về độ



chặt, độ bằng phẳng theo tiêu chuẩn 22TCN 210-92 của Bộ Giao thông Vận tải. Kết quả kiểm định của Phòng thí nghiệm Vilas 445 cho thấy, VTr.B1 không chỉ phù hợp với việc thi công mặt đường bê tông xi măng giao thông nông thôn mà còn có thể thi công mặt đường bê tông xi măng cấp 3, đường tuần tra biên giới. Đặc biệt, máy có thể thay đổi được chiều dài nhờ tháo lắp các đoạn máy và có khả năng tạo được mũi lượn với độ dốc 3%.

VTr.B1 dễ vận hành, công tác bảo dưỡng, sửa chữa đơn giản, giá thành ước tính bằng 65% so với giá máy nhập ngoại...

Thông tin chi tiết xin liên hệ: **PGS.TS Nguyễn Bính - Trường Đại học Giao thông Vận tải; Tel: 0913007633**